

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

Thực hiện Nghị Quyết số 01/2024/NQ-HĐQT ngày 10/01/2024 của Hội đồng Quản trị về tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên 2024. Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông của Công ty tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 13h30' ngày 03/03/2024 (Chủ nhật).

2. Địa điểm: Nhà hàng –Khách Sạn Sheraton Cần Thơ.

✓ Địa chỉ: Số 209 Đường 30/4, P.Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

✓ Hội nghị tổ chức tại : *sảnh Orchid Ballroom A, tầng 5.*

3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 01 tháng 02 năm 2024 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

4. Nội dung cuộc họp: Theo chương trình gửi kèm.

5. Điều kiện tham dự Đại hội:

✓ Cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty là các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông chốt **ngày 01 tháng 02 năm 2024.**

✓ Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự (theo mẫu gửi kèm). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

✓ Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc Người được Ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời, CCCD/giấy phép đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

✓ Cổ đông tự lo mọi chi phí ăn, ở và đi lại khi tham dự Đại hội.

6. Ủy quyền:

Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, kính đề nghị Quý cổ đông gửi giấy ủy quyền (bản scan, nếu có) qua email: hcns@hamaco.vn hoặc gửi tới Văn phòng Công ty trước **16h00' ngày 29 tháng 02 năm 2024** theo địa chỉ sau:

- **Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.**

- **Địa chỉ:** Số 184 đường Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.

- **Điện thoại:** (0292) 3832.176

- **Liên hệ Bà: Trần Thị Thanh Vân** – Trưởng phòng HCNS - ĐT: **0906.180.181**

Toàn bộ nội dung Chương trình Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu cuộc họp sử dụng tại Đại hội sẽ được cập nhật và Công bố trên website của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang: <https://www.hamaco.vn/> mời Quý Cổ đông xem mục "Quan hệ cổ đông/Thông tin cổ phiếu" để sử dụng tài liệu hoặc Quét mã QR sau để xem tài liệu.

Trân trọng Thông báo!



T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ HOÀNG NAM

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐHCD THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

Ngày 03/03/2024

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
I. Ban tổ chức Đại hội:			
1	13:30 – 14:00	<ul style="list-style-type: none">• Đón khách;• Làm thủ tục Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, phân phối tài liệu, phiếu biểu quyết...	
2	14:00 – 14:05	<ul style="list-style-type: none">• Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	
3	14:05 – 14:10	<ul style="list-style-type: none">• Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	
4	14:10 – 14:15	<ul style="list-style-type: none">• Giới thiệu Đoàn Chủ Tọa: 1/. Lê Hoàng Nam - Chủ Tịch HĐQT 2/. Phạm Ngọc Minh - Phó Chủ tịch HĐQT 3/. Mai Bảo Ngọc - Tổng Giám đốc Công ty	
		<ul style="list-style-type: none">• Giới thiệu Ban Thư ký: 1/. Huỳnh Tú Mỹ 2/. Huỳnh Văn Vương	
		<ul style="list-style-type: none">• Giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết. 1/. Phạm Đức Cường - Trưởng ban. 2/. Lâm Thị Lệ Hà - Ủy viên 5/. Hồ Thị Thùy Linh - Ủy viên	
5	14:15 – 14:20	<ul style="list-style-type: none">• Thông qua Quy chế làm việc;• Kính mời Đoàn Chủ Tịch và Ban Thư ký lên vị trí làm việc.	
II. Nội dung điều hành của Đoàn Chủ tọa:			
1	14:20 – 14:25	<ul style="list-style-type: none">• Thông qua chương trình Đại hội	
2	14:25 – 14:40	<ul style="list-style-type: none">• Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và mục tiêu kinh doanh 2024.	
3	14:40 – 14:50	<ul style="list-style-type: none">• Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023	
4	14:50 – 15:00	<ul style="list-style-type: none">• Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2023	

5	15:00 – 15:05	<ul style="list-style-type: none">• Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập năm 2023.	
6	15:05 – 15:10	<ul style="list-style-type: none">• Báo cáo thù lao HĐQT và thu nhập của Tổng Giám đốc năm 2023;	
7	15:10 – 15:20	<ul style="list-style-type: none">• Thông qua Tờ trình xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ.	
8	15:20 – 15:35	<ul style="list-style-type: none">• Đại hội thảo luận	
9	15:35 – 15:50	Đại hội nghỉ giải lao	
10	15:50 – 16:00	<ul style="list-style-type: none">• Chủ tọa giải trình các ý kiến cổ đông (nếu có)	
11	16:00 – 16:10	<ul style="list-style-type: none">• Thông qua tờ trình xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội	
12	16:10 – 16:20	<ul style="list-style-type: none">• Ban Thư ký thông qua Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội.	
13	16:20 – 16:30	<ul style="list-style-type: none">• Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.	
III. Bế mạc			
1	16:30 – 16:35	<ul style="list-style-type: none">• Tuyên bố bế mạc.• Mời cổ đông dùng cơm.	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
Trưởng ban

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang**

Tên cổ đông:.....
CCCD/Hộ chiếu/Giấy ĐKKH số:....., Cấp ngày:....., Tại:.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức).....
Số CCCD:.....ngày cấp..... Tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Mã số cổ đông:.....; Số cổ phần sở hữu:.....

Căn cứ Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nay tôi đồng ý xác nhận/ủy quyền người tham dự và biểu quyết các vấn đề trong phạm vi cổ phần sở hữu tại Đại hội cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang như sau:

- Trực tiếp tham dự.**
 Ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN ỦY QUYỀN

Ghi chú: (các thành viên HĐQT đã đồng ý nhận ủy quyền, Cổ đông vui lòng ghi số lượng cổ phần ủy quyền cụ thể).

- Ủy quyền cho người khác tham dự.**

Họ và tên người được ủy quyền:.....
Số CCCD:.....ngày cấp..... Tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Fax:.....

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này. Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Người được ủy quyền tham dự không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

.....ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN **CỔ ĐÔNG**
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Số : ___/ĐHĐCĐ.2024

Cần Thơ, ngày 03 tháng 03 năm 2024

Dur thảo

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Vật tư Hậu Giang. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 quy định Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

ĐIỀU 1: MỤC TIÊU

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thành chương trình, nội dung cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết.
3. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật DN số 59/2020 và Khoản 1, Điều 19 của Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang **cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.**

ĐIỀU 3: THẢO LUẬN VÀ GIẢI TRÌNH

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp có quyền tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhằm đảm bảo tiến độ thời gian theo chương trình làm việc tại cuộc họp, cổ đông cần lưu ý:

2.1. Chỉ thảo luận những nội dung theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên, tất cả các kiến nghị (nếu có) sẽ được Ban thư ký tiếp nhận để chuyển đến HĐQT hoặc Ban Kiểm toán nội bộ xem xét giải quyết theo thẩm quyền và trả lời bằng văn bản gửi đến cổ đông hoặc thông tin trên Website Công ty.

2.2 Chủ tọa đoàn chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến nội dung trong chương trình Đại hội, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin hoặc các nội dung có tính chất chuyên môn, chi tiết mang tính phục vụ yêu cầu riêng của cá nhân cổ đông.

2.3 Cổ đông phát biểu ý kiến, xin đăng ký với Ban tổ chức hoặc giới thiệu, chủ tọa đoàn sẽ mời từng cổ đông phát biểu.

3. Các vấn đề về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội sẽ được Ban Thư ký tập hợp trình HĐQT.

4. Các vấn đề cổ đông nêu ra nếu Đoàn chủ tọa không trả lời do thời gian Đại hội có hạn, sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website Công ty.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐẠI HỘI.

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung, chương trình nghị sự và quy chế đã được Đại

hội đồng cổ đông thông qua.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

ĐIỀU 5 : BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

- Mỗi cổ đông/đại diện tham dự cuộc họp có một phiếu biểu quyết, trong đó ghi:
 - Mã cổ đông;
 - Số cổ phần sở hữu;
 - Số cổ phần đại diện;
 - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Từng vấn đề do chủ tọa đoàn đưa ra được biểu quyết:
 - Đồng ý;
 - Không đồng ý;
 - Có ý kiến khác hoặc Không có ý kiến.
- Biểu quyết trên nguyên tắc công khai tại cuộc họp bằng cách giơ cao “**phiếu biểu quyết**”. Ban kiểm phiếu ghi kết quả từng lần biểu quyết cho từng vấn đề và ghi vào biên bản.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Căn cứ Khoản 2 Điều 148 Luật DN 2020, Khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang **các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.** (Trừ các nội dung nêu tại khoản 1 Điều 148 Luật DN 2020 và Khoản 2; khoản 3 và khoản 4, Điều 21, Điều lệ công ty).
- Tại thời điểm lấy biểu quyết, nếu cổ đông ra ngoài không tham gia biểu quyết được xem như “đồng ý” với nội dung cần biểu quyết.

ĐIỀU 6: NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM PHIẾU.

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: Kiểm **phiếu biểu quyết** khi Chủ tọa đoàn lấy ý kiến cổ đông bằng “**Phiếu biểu quyết**” tại Đại hội. Ghi chép đầy đủ, thống kê chính xác và báo cáo Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký Đại hội.

ĐIỀU 7: NHIỆM VỤ CỦA BAN THƯ KÝ:

- Ban thư ký được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông. Ban thư ký có nhiệm vụ:
 - Ghi biên bản diễn biến tại Đại hội.
 - Soạn thảo Nghị quyết Đại hội và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

Kính trình Đại hội thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



LÊ HOÀNG NAM

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023
VÀ MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2024

Kính thưa Quý Cổ đông!

Bức tranh lợi nhuận của các doanh nghiệp vật liệu xây dựng nói chung và ngành thép nói riêng trong năm 2023 không có nhiều điểm tươi sáng khi lợi nhuận đi xuống và đa số doanh nghiệp gồng mình gánh lỗ.

Tuy nhiên với sự tăng trưởng của hoạt động đầu tư công và cơ sở hạ tầng những tháng cuối năm 2023 cùng với sự quyết đoán trong công tác điều hành sản xuất đã tạo điều kiện cho HAMACO tăng trưởng lợi nhuận.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này, Hội đồng quản trị xin báo cáo đến Quý cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và mục tiêu kinh doanh năm 2024 như sau:

I. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2023

1. Tình hình chung

Sau giai đoạn thăng hoa nhờ giá hàng hóa tăng cao trong giai đoạn đại dịch Covid-19, ngành vật liệu xây dựng bước vào giai đoạn khó khăn kéo dài từ giữa năm 2022 đến nay, khi giá cả và sản lượng tiêu thụ đều sụt giảm mạnh. Nguyên nhân là việc tiêu thụ chậm, các dự án dân dụng khởi công quá ít, các dự án cao tốc tuy có khởi sắc nhưng chưa đủ sức giúp thị trường tốt hơn.

Để giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, Chính phủ đã kéo dài việc thực hiện giảm 2% thuế GTGT, tăng tỷ lệ sử dụng cầu cạn bê tông cốt thép đối với các dự án cao tốc, tăng cường sử dụng đường bê tông xi măng đối với các dự án đường nông thôn, đẩy mạnh giải ngân vào cơ sở hạ tầng nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, với 4 lần giảm lãi suất ngân hàng trong năm 2023 giúp khả năng tiếp cận nguồn vốn của các doanh nghiệp, góp phần phục hồi sản xuất kinh doanh.

Với những điểm sáng trong chính sách phát triển kinh tế, vào những tháng cuối quý IV/2023, thị trường vật liệu xây dựng đã có những khởi sắc tuy chưa bùng nổ nhưng phần nào giúp doanh nghiệp bù đắp các khoản thâm hụt trong năm.

Năm vừa qua, HAMACO đã đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh và nhiều hạn chế về mặt tiêu thụ của thị trường. Tuy vậy, HAMACO đã vượt qua và đạt được những kết quả tích cực.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023**a. Sản lượng/Doanh thu**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% thực hiện kế hoạch 2023	Tăng/giảm 2023 so 2022
Thép	Tấn	145.000	113.487	78,3%	(15,5%)
Xi măng	Tấn	440.000	310.699	70,6%	17,9%
Gas	Tấn	9.000	8.595	95,5%	28,0%
Dầu nhờn	M ³	1.100	1.204	109,5%	(10,4%)
Sơn	Tr.đ	150.000	142.894	95,3%	16,0%
Bê tông	Tr.đ	545.000	735.851	135,0%	(8,4%)

- Năm 2023 là một năm đặc biệt khó khăn với ngành thép, nguyên nhân chủ yếu là do đầu ra của thép nội địa là thị trường bất động sản ảm đạm, thậm chí đóng băng do ách tắc pháp lý. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp thép phải cạnh tranh với thép giá rẻ của Trung Quốc khi nước này liên tục hạ giá thép xuất khẩu, vì vậy giá thép nội địa liên tục rơi tự do, cùng với đó sản lượng tiêu thụ thép của HAMACO cũng giảm mạnh so với năm 2022.
- Tỷ lệ giải ngân đầu tư công trong năm 2023 chưa cao, cùng với chỉ số tiêu dùng thấp, số lượng công trình xây dựng dân dụng của người dân hạn chế. Vì vậy, sản lượng xi măng tăng trưởng hơn so với năm trước nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng đặt ra.
- Mặc dù đứng trước nhiều khó khăn chung của nền kinh tế, sản lượng mặt hàng gas vẫn đạt được 95,5% kế hoạch, tăng 28% so với năm trước nhờ vào việc chú trọng công tác thị trường, bán hàng, gia tăng thị phần thông qua việc mở rộng thêm điểm bán lẻ.
- Ngành dầu nhờn hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra, hiệu quả từ việc tái cấu trúc thị trường, giữ vững các địa bàn trọng điểm, phát triển kênh phân phối đồng bộ, quản lý chặt chẽ nguồn hàng và hàng tồn kho.
- Doanh thu ngành sơn đạt 95,3% kế hoạch của công ty, tăng trưởng 16% so với năm 2022, đây là tín hiệu tích cực trong giai đoạn ngành xây dựng ảm đạm, là thành quả đáng khích lệ của đội ngũ quản lý kinh doanh ngành Sơn.
- Ngành bê tông đạt được nhiều bứt phá về doanh thu và lợi nhuận vào những tháng cuối năm 2023 khi các công trình cao tốc chạy tiến độ, ngành bê tông đã khai thác hiệu quả và kịp thời nhu cầu nhiều tuyến dự án góp phần tạo nên điểm sáng trong bức tranh lợi nhuận của toàn hệ thống.

b. Doanh thu, lợi nhuận

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% thực hiện kế hoạch 2023	Tăng/giảm 2023 so 2022
Doanh thu	Tr.đ	3.700.000	3.154.059	85%	(28%)
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	30.000	40.230	134%	35%

Mặc dù đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, tác động sâu rộng đến thị trường kinh doanh vật liệu xây dựng, song với quyết tâm cao độ và ý chí bền bỉ của lãnh đạo và tập thể người lao động, HAMACO đã hiện thực hóa chỉ tiêu tăng trưởng kết quả kinh doanh năm 2023, cụ thể doanh thu đạt 85% kế hoạch năm, lợi nhuận đạt 134% kế hoạch năm và tăng trưởng 35% so với năm 2022.

c. Tình hình tài chính trọng yếu

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2022	2023
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	817.107	909.782
Tài sản dài hạn	Tr.đ	421.401	425.972
Tổng tài sản	Tr.đ	1.238.508	1.335.754

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2022	2023
Phải thu khách hàng	Tr.đ	263.916	313.248
Hàng tồn kho	Tr.đ	134.991	163.673

d. Cơ cấu vốn

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2022	2023
- Tổng nợ phải trả	Tr.đ	1.014.383	1.082.150
+ Nợ vay ngắn hạn	Tr.đ	820.601	844.833
+ Nợ dài hạn	Tr.đ	193.782	237.317
- Tổng vốn chủ sở hữu	Tr.đ	223.125	253.604
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	1.238.508	1.335.754

e. Năng lực hoạt động và khả năng thanh toán

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2022	2023
Vòng quay nợ phải thu khách hàng	Ngày	21	33
Vòng quay hàng tồn kho	Ngày	20	17
Vòng quay nợ phải trả	Ngày	16	18
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,8	0,9

f. Cơ cấu chi phí

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2022	2023
Chi phí giá vốn hàng bán	Tr.đ	3.696.438	2,797.969
Chi phí bán hàng	Tr.đ	196.810	188.214
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	56.046	64.223
Chi phí lãi vay ngân hàng	Tr.đ	48.981	51.837

g. Đầu tư xây dựng cơ bản

Hạng mục	Đơn vị tính	2022	2023
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đ	53.863	29.835
Xây dựng cơ bản dở dang	Tr.đ	3.055	4.271
Tổng	Tr.đ	56.918	34.106

h. Thu nhập bình quân của người lao động

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2022	2023
Thu nhập bình quân/người/tháng	Nghìn đồng	11.860	11.950

3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền & nghĩa vụ theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và qui định của pháp luật. Các thành viên của HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể dựa trên nguyên tắc phát huy thế mạnh của từng thành viên, tạo thế mạnh trí tuệ tập thể để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT theo qui định một cách hiệu quả nhất.

Hội đồng quản trị phát huy tốt vai trò và trách nhiệm trong việc xây dựng và ban hành hệ thống các quy chế quản lý nội bộ, nhằm tạo ra cơ chế quản trị xuyên suốt và thống nhất, kiểm soát vận hành hiệu quả, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông, hài hòa lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động và cổ đông.

Một số quyết định quan trọng đã được thông qua như sau:

- Thống nhất phương án “Cao ốc văn phòng cho thuê và Trung tâm thương mại dịch vụ” tại địa điểm xây dựng công trình số 8A, đường CMT8
- Thống nhất phương án đầu tư xây dựng mở rộng Giai đoạn 2 – Nhà máy phối trộn xi măng – HAMACO Green với số vốn đầu tư 62 tỷ đồng.

4. Đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Dưới định hướng, chỉ đạo kịp thời từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc HAMACO đã hoàn thành các chủ trương, chính sách và nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua. Cụ thể, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình với tinh thần trách nhiệm cao, điều hành hoạt động linh hoạt và chỉ đạo sát các đơn vị, có những giải pháp, đề xuất kịp thời lên HĐQT, đảm bảo mọi hoạt động tại từng đơn vị trong hệ thống được kiểm tra, kiểm soát đầy đủ, kịp thời, an toàn, hiệu quả, đúng qui định của pháp luật.
- Ban Tổng Giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban tháng, quý, họp bất thường khi có phát sinh, nội dung họp đã giải quyết các vấn đề vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn. Ban Tổng Giám đốc luôn tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động báo cáo kinh doanh.
- Ban Tổng Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của từng ngành hàng trong Công ty từ đó linh hoạt trong việc điều hành, điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế mang lại hiệu quả khá khả quan và thực hiện tốt kiểm soát rủi ro.
- Tuy vậy, Công ty vẫn còn một số tồn tại trong hoạt động phát triển kinh doanh, một số ngành hàng đạt kế hoạch lợi nhuận thấp và một số đơn vị chưa thực hiện đúng qui định bán hàng thu nợ trong năm 2023.

II. Mục tiêu kinh doanh năm 2024

1. Tình hình chung

Trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế toàn cầu, năm 2024 Chính phủ sẽ tập trung vào chính sách thúc đẩy đầu tư công và mở rộng tài khóa, rót thêm tiền vào nền kinh tế làm động lực cho tăng trưởng kinh tế, sẽ có nhiều dự án hạ tầng giao thông được triển khai sẽ là động lực tăng trưởng cho ngành VLXD trong năm 2024. Sự phục hồi của ngành VLXD sẽ mang tính dài hạn, dự kiến thể hiện rõ nét hơn trong 6 tháng cuối năm 2024 khi các nút thắt của ngành bất động sản từng bước được tháo gỡ.

Với những chính sách hỗ trợ của chính phủ đi kèm với nhiều thách thức của thị trường, HAMACO vẫn quyết tâm nỗ lực đạt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2024.

2. Mục tiêu chung

- a. Sản lượng tăng trưởng cao tùy mặt hàng.

- b. Hoạt động sản xuất ổn định, mang lại hiệu quả cao.
- c. Bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

3. Mục tiêu cụ thể

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tăng/giảm 2024 so 2023
1. Doanh thu	Tr.đ	3.154.059	3.600.000	14%
2. Sản lượng hàng hóa				
- Thép	Tấn	113.487	130.000	15%
- Xi măng	Tấn	310.699	420.000	35%
- Gas	Tấn	8.595	9.500	11%
- Dầu nhờn	M ³	1.204	1.080	(10%)
- Sơn	Tr.đ	142.894	157.000	10%
- Bê tông	Tr.đ	727.283	630.000	(13%)
3. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	40.230	40.000	(1%)
4. Đầu tư phương tiện, xây dựng cơ bản (và dở dang)	Tr.đ	34.106	120.000	252%
5. Cổ tức (%/mệnh giá cổ phiếu)	%	10%	10%	0%

Trong năm 2024, đội ngũ HAMACO sẽ hết sức tập trung vào công tác quản trị biến động thị trường, hàng tồn kho để quyết tâm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ được giao.

Tổng thể doanh thu của toàn hệ thống trong năm 2024 dự kiến sẽ tăng 14% dựa vào đánh giá tốc độ tăng trưởng của từng ngành hàng, cụ thể:

Theo đánh giá của Hiệp hội Thép Việt Nam, ngành thép vẫn có khả năng hồi phục trong năm 2024, tuy mức độ hồi phục không cao do các khó khăn trên thị trường bất động sản vẫn còn hiện hữu, vì vậy công ty đưa ra tốc độ tăng trưởng ở mức tương đối là 15%.

Kỳ vọng tăng trưởng của ngành hàng xi măng là 35% dựa vào các chính sách hỗ trợ ngành xi măng của Chính phủ bao gồm duy trì giảm 02% thuế GTGT, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, đẩy nhanh xây dựng 1 triệu căn nhà ở xã hội. Bên cạnh đó, tháng 6 năm 2024 sẽ đưa vào hoạt động nhà máy xi măng giai đoạn 2, nâng cao công suất nhà máy và tăng khả năng phục vụ khách hàng.

Mặt hàng sơn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng tốt nhằm khai thác tối ưu thị trường, tăng vị thế của Công ty.

Trong những năm gần đây, thị trường dầu nhờn cạnh tranh hơn bao giờ hết, ngoài những thương hiệu hiện hữu, thị trường mỗi năm đều xuất hiện nhiều hãng dầu nhờn mới, vì vậy công ty đặt mục tiêu sản lượng 1.080 m³, giảm 10% so với sản lượng năm 2023.

Trong bối cảnh dự báo nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng yếu trong năm 2024, đối mặt với nhiều thách thức hơn thuận lợi. Công ty đưa ra hướng qui hoạch lại ngành hàng, tập trung bán vào các dự án có hiệu quả, không chạy theo tăng trưởng sản xuất, vì vậy ngành bê tông sẽ đặt mục tiêu 2024 giảm 13% doanh thu so với thực tế 2023.

4. Các giải pháp chính thực hiện mục tiêu 2024

Ban điều hành cần phải khai thác tốt các lợi thế của Công ty, kịp thời trong quyết sách. Trong đó có một số giải pháp cơ bản như sau:

- a. **Về sản xuất:** các nhà máy cần cập nhật công nghệ mới, áp dụng công nghệ số vào quá trình sản xuất, sử dụng hiệu quả năng lượng, tận dụng phế thải vào các phụ phẩm nhằm tiết giảm chi phí sản xuất.
- b. **Về phân phối:** Công ty mở rộng thị trường đối với các sản phẩm kinh doanh tại các thị trường còn trống, khai thác các lợi thế, tập trung vào các mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao hơn. Phát triển thêm ngành hàng mới nhằm khai thác tối ưu mạng lưới rộng khắp của HAMACO, đồng thời tăng trưởng lợi nhuận cho công ty, tạo thêm thu nhập cho người lao động.
- c. **Về tổ chức và quản lý:** tinh gọn hệ thống, kiện toàn quy chế, quy định, quy trình và hệ thống văn bản nội bộ. Số hóa các quy trình mua hàng, bán hàng, thanh toán, quản lý tồn kho, quản lý nhân sự.
- d. **Về con người:** quản trị nhân sự, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, công tác đào tạo, năng lực quản lý, khen thưởng, kỷ luật, KPI, năng suất lao động. Xây dựng văn hóa làm việc hướng đến hiệu quả làm việc, thái độ làm việc tích cực & tử tế.
- e. **Lấy khách hàng làm trọng tâm:** từ sản phẩm, nhận diện, chính sách, cấu trúc bộ máy, con người, công nghệ, các hoạt động văn hóa,... của HAMACO đều hướng tới mục tiêu phục vụ khách hàng, thỏa mãn và phù hợp với từng phân khúc khách hàng theo đặc thù vùng miền.
- f. **Về quản lý nguồn vốn:** Công ty chú trọng nâng cao công tác tài chính, kiểm soát tốt rủi ro, phản ánh trung thực tình hình kinh doanh. Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia thảo luận, chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban Tổng Giám đốc xử lý các khó khăn, tồn tại trong hoạt động.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ HOÀNG NAM



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International

PKF

Accountants &
business advisers

Số: 047/2024/BCKTHN-CT.00287

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tập đoàn Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (gọi tắt là "Tập đoàn"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2024, từ trang 06 đến trang 47 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này vào ngày 29 tháng 03 năm 2023.



TRANG ĐẮC NHA

Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2111-2023-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHANH CẦN THƠ

Thành phố Cần Thơ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

A handwritten signature in black ink.

NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0600-2023-009-1

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Mã	Thuyết	31/12/2023	01/01/2023
	số	minh		
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		909.781.748.876	817.106.878.756
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	243.174.377.529	217.564.462.393
Tiền	111		82.651.690.058	90.193.822.273
Các khoản tương đương tiền	112		160.522.687.471	127.370.640.120
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		91.349.500.000	69.710.000.000
Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	91.349.500.000	69.710.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		396.042.133.321	383.328.798.439
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	313.247.660.044	263.915.860.435
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4.1	66.894.933.269	118.467.999.579
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5.1	59.920.077.020	35.069.282.742
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(44.020.537.012)	(34.124.344.317)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
Hàng tồn kho	140	5.8	163.673.141.152	134.990.745.522
Hàng tồn kho	141		163.673.141.152	134.990.745.522
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		15.542.596.874	11.512.872.402
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.9.1	6.528.485.255	4.742.265.512
Thuế GTGT được khấu trừ	152		7.422.797.314	6.394.171.299
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		1.591.314.305	376.435.591
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Mã	Thuyết	31/12/2023	01/01/2023
	số	minh		
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		425.972.677.625	421.401.523.898
Các khoản phải thu dài hạn	210		81.323.260.000	68.899.393.831
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
Trả trước cho người bán dài hạn	212	5.4.2	59.431.050.000	59.431.050.000
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215	5.7	-	41.783.831
Phải thu dài hạn khác	216	5.5.2	21.892.210.000	9.426.560.000
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
Tài sản cố định	220		316.646.039.475	330.135.768.005
Tài sản cố định hữu hình	221	5.11	205.288.739.137	217.315.785.265
Nguyên giá	222		451.349.543.877	433.630.364.841
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(246.060.804.740)	(216.314.579.584)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.12	111.357.300.338	112.819.982.740
Nguyên giá	228		131.855.076.374	131.199.468.374
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(20.497.776.036)	(18.379.485.634)
Bất động sản đầu tư	230	5.14	7.638.314.100	8.071.427.966
Nguyên giá	231		13.926.703.096	13.926.703.096
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(6.288.388.996)	(5.855.275.130)
Tài sản dở dang dài hạn	240		4.270.951.702	3.050.670.997
Chi phí sản xuất, KD dở dang dài hạn	241		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.13	4.270.951.702	3.050.670.997
Đầu tư tài chính dài hạn	250		4.500.000.000	4.500.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		-	-
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	5.2	4.500.000.000	4.500.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		11.594.112.348	6.744.263.099
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9.2	6.436.188.790	2.492.577.546
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	5.10	2.962.337.119	1.380.534.055
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
Tài sản dài hạn khác	268		-	-
Lợi thế thương mại	269	5.15	2.195.586.439	2.871.151.498
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.335.754.426.501	1.238.508.402.654

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Mã	Thuyết	31/12/2023	01/01/2023
	số	minh		
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		1.082.150.028.545	1.014.383.271.813
Nợ ngắn hạn	310		844.833.475.335	820.601.209.088
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.16	145.550.325.966	167.070.092.220
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.17	12.016.023.322	18.686.127.036
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.18	7.129.963.386	6.976.561.509
Phải trả người lao động	314		25.466.660.968	18.868.717.409
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.19	12.950.693.871	7.614.564.053
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		268.526.571	356.716.236
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.20.1	20.088.398.706	14.712.844.510
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.21.1	617.765.257.957	583.608.895.443
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
Quý khen thưởng, phúc lợi	322	5.22	3.597.624.588	2.706.690.672
Quý bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
Nợ dài hạn	330		237.316.553.210	193.782.062.725
Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
Phải trả dài hạn khác	337	5.20.2	61.712.972.803	51.715.005.500
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.21.2	175.603.580.407	142.067.057.225
Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
Quý phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

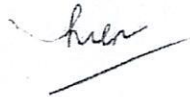
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
NGUỒN VỐN				
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		253.604.397.956	224.125.130.841
Vốn chủ sở hữu	410	5.23	253.604.397.956	224.125.130.841
Vốn góp của chủ sở hữu	411		96.380.610.000	96.380.610.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		96.380.610.000	96.380.610.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		622.500.000	622.500.000
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
Cổ phiếu quỹ	415		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
Quỹ đầu tư phát triển	418		20.027.951.362	15.092.661.021
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		104.008.875.937	83.856.466.049
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		69.049.968.060	63.166.502.980
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		34.958.907.877	20.689.963.069
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		32.564.460.657	28.172.893.771
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
Nguồn kinh phí	431		-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.335.754.426.501	1.238.508.402.654



LÂM ANH THƯ
Người lập biểu



LÂM THỊ THU HIỀN
Kế toán trưởng



MAI BẢO NGỌC
Tổng Giám đốc

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

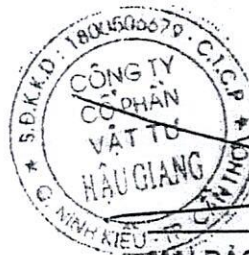
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	3.154.058.860.741	4.041.643.262.066
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.2	23.042.838.605	20.071.719.734
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3.131.016.022.136	4.021.571.542.332
Giá vốn hàng bán	11	6.3	2.797.969.374.502	3.696.437.950.013
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		333.046.647.634	325.133.592.319
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.4	14.128.780.661	10.554.828.378
Chi phí tài chính	22	6.5	53.642.221.483	50.438.655.907
Trong đó: chi phí lãi vay	23		51.837.460.768	48.980.900.002
Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
Chi phí bán hàng	25	6.6	188.213.651.345	196.809.986.404
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.7	64.222.803.752	56.045.985.865
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		41.096.751.715	32.393.792.521
Thu nhập khác	31	6.8	4.689.187.451	2.550.613.018
Chi phí khác	32	6.9	1.026.042.032	1.562.604.501
Lợi nhuận khác	40		3.663.145.419	988.008.517
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		44.759.897.134	33.381.801.038
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.18	6.111.529.497	7.456.560.160
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	6.10	(1.581.803.064)	(340.108.398)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		40.230.170.701	26.265.349.276
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		34.958.907.877	24.676.451.703
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		5.271.262.824	1.588.897.573
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.12	3.627	2.509



LÂM ANH THƯ
Người lập biểu



LÂM THỊ THU HIỀN
Kế toán trưởng



MAI BẢO NGỌC
Tổng Giám đốc

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		44.759.897.134	33.381.801.038
<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>				
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		43.177.264.313	43.532.341.998
Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)	03		9.896.192.695	4.520.529.714
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	(132.618)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(14.114.497.820)	(4.905.162.469)
Chi phí lãi vay	06		51.837.460.768	48.980.900.007
Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		135.556.317.090	125.510.277.665
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(41.616.552.351)	(247.602.875.457)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(28.682.395.630)	146.678.199.425
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		356.317.466	156.844.766.428
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(5.729.830.987)	151.698.960
Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
Tiền lãi vay đã trả	14		(53.149.158.070)	(47.899.278.401)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(4.690.407.437)	(12.842.650.881)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.062.894.910)	(1.953.267.201)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		981.395.171	118.886.870.538
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21		(27.466.883.354)	(19.781.830.600)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22		1.106.651.961	532.643.098
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(27.509.500.000)	(14.727.987.286)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24		9.251.783.831	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	10.000.000.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		10.051.658.631	3.791.265.801
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(34.566.288.931)	(20.185.908.994)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	3.000.000.000
Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
Tiền thu từ đi vay	33	7.1	3.188.453.347.701	3.227.053.927.142
Tiền trả nợ gốc vay	34	7.2	(3.120.760.462.005)	(3.186.845.114.987)
Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(8.498.076.800)	(11.260.235.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		59.194.808.896	31.948.577.155
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		25.609.915.136	130.649.538.699
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		217.564.462.393	86.914.791.076
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	132.618
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	5.1	243.174.377.529	217.564.462.393



LÂM ANH THƯ
Người lập biểu



LÂM THỊ THU HIỀN
Kế toán trưởng



MẠI BẢO NGỌC
Tổng Giám đốc

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2023**

Kính thưa Quý cổ đông!

Tôi xin thay mặt Ủy ban kiểm toán (UBKT) báo cáo hoạt động của UBKT, của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong UBKT năm 2023, như sau:

1. Tổng kết hoạt động, các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán

- UBKT thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) thông qua các cuộc họp của HDQT, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HDQT. Hoạt động giám sát của UBKT còn được triển khai qua giám sát và báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ cũng như tiếp xúc với Kiểm toán độc lập.
- UBKT đã tiến hành các cuộc họp quý, xem xét các báo cáo quý của HDQT, Ban Kiểm toán nội bộ và các báo cáo tổng kết năm tài chính 2023.
- UBKT đã tham mưu, đề nghị HDQT ban hành lại Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ năm 2023, bổ sung nhân sự chuyên trách thêm cho Ban kiểm toán nội bộ.
- UBKT thực hiện báo cáo, kết luận, kiến nghị định kỳ hoặc đột xuất lên HDQT.

2. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động Công ty

- UBKT nhất trí với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán độc lập. Báo cáo tài chính đã được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Không phát hiện các biến động bất thường đối với các khoản mục trọng yếu về tài sản và kết quả kinh doanh.
- Các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong các cuộc họp HDQT và được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cân trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết. Các nghị quyết, quyết định của HDQT, hợp lệ đúng thẩm quyền và công bố thông tin kịp thời theo quy định.
- Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, khách quan khi đưa ra các ý kiến và phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Nhìn chung sản lượng, doanh thu của một số mặt hàng chưa đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận vượt và tăng so với năm 2022.

3. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác, người có liên quan

Công ty tuân thủ quy định về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác, người có liên quan và đã được công bố theo đúng quy định của pháp luật.

4. Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro

- HĐQT, Ban điều hành rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy chế, quy định có liên quan đến công tác bán hàng, công nợ, rủi ro tài chính.
- UBKT giám sát, hỗ trợ Ban kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm soát nội bộ, nâng cao hiệu quả của kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- HĐQT, Ban điều hành thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án hạn chế rủi ro hàng tồn kho, công nợ và các rủi ro đặc thù của từng ngành hàng.

5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác

- Kết quả giám sát đối với hoạt động của HĐQT.
 - + Nhằm đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý đánh giá tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, thảo luận công khai và đưa ra các quyết sách kịp thời trên cơ sở tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT.
 - + HĐQT họp bất thường, xin ý kiến qua email, văn bản những vấn đề cấp thiết và đưa ra các kết luận kịp thời.
 - + HĐQT tổ chức các cuộc họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định, nội dung các cuộc họp được báo cáo, thảo luận, xem xét cẩn thận và đưa ra các giải pháp phù hợp.
 - + HĐQT đã lập Báo cáo hoạt động của HĐQT 2023 phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động kinh doanh 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024.
- Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác
 - + Ban điều hành triển khai kịp các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT kịp thời, phù hợp dưới sự giám sát của HĐQT;
 - + Ban điều hành xin ý kiến chỉ đạo kịp thời của HĐQT trước những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động cũng như triển khai các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - + Công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác đảm bảo tuân thủ Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty.

6. Phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông

- UBKT đã nhận được sự hợp tác của HĐQT và Ban điều hành và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng, các đơn vị bán hàng trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác kiểm tra giám sát.
- UBKT thực hiện phối hợp theo đúng Quy chế hoạt động của UBKT.
- Tổng Giám đốc, các thành viên Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý luôn tạo điều kiện và đáp ứng kịp thời các yêu cầu của UBKT.

7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên kiểm toán

- Chi tiết thù lao năm 2023 của các thành viên Ủy Ban kiểm toán được thể hiện trong phần thuyết minh của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023. Ngoài phần thù lao này, các thành viên UBKT không hưởng thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.
- Chi phí hoạt động của UBKT năm 2023 tuân theo đúng quy định của các quy định và quy chế nội bộ của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN**

PHẠM NGỌC MINH

**BÁO CÁO
THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
THU NHẬP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2023****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông về tiền lương, thưởng, thù lao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2023 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, Thưởng	Thù lao	Tổng thu nhập
1	Lê Hoàng Nam	Chủ tịch HĐQT	1,105,510,000	141,889,597	1,247,399,597
2	Phạm Ngọc Minh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	-	129,551,371	129,551,371
3	Mai Bảo Ngọc	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	808,749,100	117,213,146	925,962,246
4	Lâm Thị Trúc Hà	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	543,302,000	114,128,589	657,430,589
5	Đào Đức Đại	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán	-	114,128,589	114,128,589
6	Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	587,236,349	-	587,236,349
7	Nguyễn Quốc Huy	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	314,556,800	-	314,556,800
8	Lâm Thị Lệ Hà	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	151,674,833	-	151,674,833
9	Huỳnh Tú Mỹ	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (miễn nhiệm 05/12/23)	341,761,880	-	341,761,880
10	Nguyễn Sa Nhô	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (bỏ nhiệm 05/12/23)	66,351,282	-	66,351,282
11	Huỳnh Việt Hùng	Thư ký HĐQT-Người quản trị công ty	291,323,400	-	291,323,400
Tổng			4,210,465,644	616,911,292	4,827,376,936

Hội đồng quản trị xin kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

Trân trọng./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****LÊ HOÀNG NAM**

TỜ TRÌNH

(V/v: xin ý kiến biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt những vấn đề sau:

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2023 và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao Hội đồng quản trị năm 2023

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	40.230.170.701 đồng;
- Cổ đông không kiểm soát	:	-5.271.262.824 đồng;
- Cổ đông Công ty HAMACO	:	34.958.907.877 đồng;
Phân phối như sau:		
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (4%)	:	1.398.356.315 đồng;
+ Chi trả cổ tức (10%/mệnh giá)	:	9.638.061.000 đồng;
+ Thù lao Hội đồng quản trị (2.5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất)	:	873.972.697 đồng;

Vấn đề 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023.

Vấn đề 3: Thông qua mục tiêu kinh doanh năm 2024, trong đó các chỉ tiêu chính

- Doanh thu hợp nhất	:	3.600 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	40 tỷ đồng;
- Đầu tư phương tiện và xây dựng cơ bản	:	120 tỷ đồng;
- Chi trả cổ tức	:	10%/mệnh giá cổ phiếu.

Vấn đề 4: Thông qua kế hoạch chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2024

Để chủ động trong việc lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2024, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán

được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2024.

Vấn đề 5: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị năm 2024.

Thù lao Hội đồng quản trị năm 2023: 2,5% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Thù lao Hội đồng quản trị năm 2024: 2,5% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất .

Kính trình Quý cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ HOÀNG NAM

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- Căn cứ Biên bản đại hội và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, ngày 03/3/2024.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang đã thảo luận và nhất trí thông qua Nghị quyết của đại hội, với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2023 và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao Hội đồng quản trị năm 2023

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	40.230.170.701 đồng;
- Cổ đông không kiểm soát	:	-5.271.262.824 đồng;
- Cổ đông Công ty HAMACO	:	34.958.907.877 đồng;
Phân phối như sau:		
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (4%)	:	1.398.356.315 đồng;
+ Chi trả cổ tức (10%/mệnh giá)	:	9.638.061.000 đồng;
+ Thù lao Hội đồng quản trị (2.5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất)	:	873.972.697 đồng.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023.

Điều 3: Thông qua Mục tiêu kinh doanh năm 2024, trong đó các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu hợp nhất	:	3.600 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	40 tỷ đồng;
- Đầu tư phương tiện và xây dựng cơ bản	:	120 tỷ đồng;
- Chi trả cổ tức	:	10%/mệnh giá cổ phiếu.

Điều 4: Thông qua kế hoạch chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2024

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2024.

Điều 5: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2024

Thù lao Hội đồng quản trị năm 2023: 2,5% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Thù lao Hội đồng quản trị năm 2024: 2,5% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Điều 6: Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang nhất trí ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai cụ thể nội dung của Nghị quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ HOÀNG NAM